

**DANH SÁCH TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CBCCV, LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG***Tháng: 3 /2025*

STT	Họ và tên	Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trong tháng	Cá nhân tự xếp loại	Mức xếp loại			
				HTXSNV	HTTNV	HTNV	Không HTNV
<b>I</b>	<b>Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, THCS; Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm GDNN, GDTX thuộc UBND quận, huyện, thị xã</b>						
1	Bùi Thị Thu Hằng	90	90				
2	Cấp phó						
2.1	Nguyễn Phương Hằng	90	90	X			
<b>II</b>	<b>Công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị thuộc quận, huyện, thị xã</b>						
1	Nguyễn Thị Kiều Linh	89	89		X		
2	Nguyễn Hải Yến	89	89		X		
3	Đoàn Thị Lựu	89	89		X		
4	Đỗ Thị Phương Thảo	89	89		X		
5	Nguyễn Ngọc Yên	90	90	X			
6	Trần Thị Thu Hà	89	89		X		
7	Hoàng Thị Thu Hiền	89	89		X		
8	Dương Thị Thái	86	86		X		
9	Nguyễn Thị Nhị	90	90	X			
10	Trần Thị Thu Trang	89	89		X		
11	Nguyễn Thị Thúy Huê	89	89		X		
12	Nguyễn Phương Điệp	88	88		X		
13	Nguyễn Hoa Thành	89	89		X		
14	Nguyễn Thị Thu Huyền	88	88		X		
15	Ngô Thị Mai Trang	88	88		X		

16	Nguyễn Ngọc Huyền	88	88		X		
17	Nguyễn Thị Thanh Bình	85	85		X		
18	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	89	89		X		
19	Nguyễn Phương Linh	89	89		X		
20	Trần Lệ Hằng	89	89		X		
21	Phạm Thanh Thủy	89	89		X		
22	Phạm Thị Thủy	89	89		X		
23	Phạm Thị Huế	90	95	X			
24	Dương Nghiên Thường	89	89		X		
25	Nguyễn Thu Trang	88	88		X		
26	Nguyễn Thị Quế	90	90	X			
27	Hoàng Thị Thu Nga	90	90	X			
28	Phạm Thị Hồng Quế	89	89		X		
29	Đoàn Mai Phương	89	89		X		
30	Vũ Thị Sâm	89	89		X		
31	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	90	90	X			
32	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	89	89		X		
33	Trần Thị Tuyết Lan	88	88		X		
34	Nguyễn Thị Bích Thảo	89	89		X		
35	Nguyễn Tuyết Thanh	88	88		X		
36	Phạm Thị Ngọc Ninh	89	89		X		
37	Phạm Thị Nguyệt Minh	89	89		X		
38	Lê Thị Thanh Tâm	89	89		X		
39	Trịnh Thị Diệu Linh	87	87		X		
40	Nguyễn Thị Thu Hiền	90	90	X			
41	Phạm Thị Khanh	88	88		X		
42	Trần Đình Dạ Thủy	89	89		X		
43	Nguyễn Thị Kiều Chinh	89	89		X		
44	Ngô Thụy Khanh	89	89		X		

45	Lê Thanh Huyền	90	90	X			
46	Lê Thị Thu Thủy	90	90	X			
47	Đỗ Thị Huyền Trang	88	88		X		
48	Trương Hương Thu	90	90	X			
49	Đào Thị Hường	90	90	X			
50	Đình Hải Dương	90	90	X			
51	Hà Vân Anh	88	88		X		
52	Trịnh Thị Thanh Hà	89	89		X		
53	Nguyễn Hoàng Thuấn	90	90	X			
54	Phùng Thị Thu Chang	88	88		X		
<b>III</b>	<b>Lao động hợp đồng công tác tại các cơ quan, đơn vị</b>						
1	Ngô Thị Quỳnh	88	80		X		
2	Nguyễn Thùy Dương	88	88		X		
3	Đỗ Thùy Trang	84	89		X		
4	Hồ Thế Văn	70	70		X		
5	Nguyễn Văn Trong	70	70		X		
6	Lê Ngọc Hoan	70	70		X		
7	Đình Xuân Thọ	70	70		X		
8	Lã Thị Hương Lan	87	87		X		
9	Mai Hương Giang	88	80		X		
10	Nguyễn Thị Huyền	80	80		X		
11	Dương Quỳnh Anh	88	88		X		
12	Dương Thị Lan Anh	80	80		X		
13	Nguyễn Hồng Nhung	87	87		X		
14	Trần Quỳnh Anh	88	88		X		

NGƯỜI LẬP BIỂU



Nguyễn Thị Hồng Hạnh



LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

Bùi Thị Thu Hằng

